TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/HS-ST
Ngày 22 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Đức

Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 133/2023/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2023/QĐST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc D, sinh ngày 02/10/1969 tại tỉnh Thái Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Phạm Ngọc D (đã chết) và bà Phạm Thị N. Có vợ là Phạm Thị V, có hai con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2003

Tiền án: 01. Bản án số 167/2017/HSST ngày 05/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc D 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 12/11/2019 Dũng chấp hành xong hình phạt tù, ngày 22/12/2017 nộp án phí hình sự sơ thẩm, chưa nộp tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 68/2014/HSST ngày 24/4/2014 của Tòa án nhân dân

thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt Phạm Ngọc D 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2016, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 10/6/2014.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/5/2023 đến ngày 23/5/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

** Người chứng kiến:*

- Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973, cư trú tại số nhà 6/5, ngõ 159, đường T, tổ 4, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- Anh Trần Ngọc A, sinh năm 1975, cư trú tại số nhà 143, đường V, tổ 17, phường K, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/5/2023, Phạm Ngọc D đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Kìm, thuộc thôn Kìm, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình gặp và mua của một người nam giới không quen biết khoảng 35 tuổi được 04 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau đó Dũng cất 04 gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải đang mặc và đi tìm chỗ sử dụng. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Dũng đi bộ đến khu vực thôn Vân Động Nam, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an xã Vũ Lạc phát hiện bắt quả tang. Dũng tự giác lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 04 gói ma túy, bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, Dũng khai đây là ma túy loại Hêrôin của Dũng vừa mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra người Dũng không phát hiện, thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 746/KL - KTHS ngày 22/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Mẫu vật quản lý của Phạm Ngọc D gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có khối lượng 0,3597 gam *(Không phẩy ba nghìn năm trăm chín mươi bảy gam)". Heroine STT: 09 Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ* (bút lục 14).

Tại bản cáo trạng số 140/CT- VKSTPTB ngày 25 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Phạm Ngọc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc D thành khẩn khai nhận hành vi đã thực hiện. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều

249, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38, điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Phạm Ngọc D còn lại sau giám định.

Bị cáo đồng ý với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hồi 11 giờ ngày 20/5/2023, tại khu vực thôn Vân Động Nam, xã Vũ Lạc, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Phạm Ngọc D có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,3597 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, làm lan tràn tệ nạn ma túy trong cộng đồng, gây nhiều tác động xấu đến xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vì mắc nghiện nên vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy hành vi của Phạm Ngọc D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

"*Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm

...

C, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...".

[3] Như vậy Viện kiểm sát thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Ngọc D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Ngọc D có nhân thân xấu, từng hai lần phạm tội liên quan đến ma túy, lần này bị cáo phạm tội khi bản án số 167/2017/HSST ngày 05/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo khai báo thành khẩn, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*", xét bị cáo Dũng không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo quy định tại Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Số ma túy tịch thu của Phạm Ngọc D còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy Phạm Ngọc D khai mua của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106; Điều 136 Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của Phạm Ngọc D còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 746/KL – KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong Biên bản giao nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 25/7/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Ngọc D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 22/8/2023.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND TP. Thái Bình;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP. Thái Bình;*
- *CQCSĐT-Công an tp Thái Bình;*
- *Cơ quan THA hình sự Công an tp Thái Bình;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình/Nhà tạm giữ CA thành phố Thái Bình;*
- *Sở Tư pháp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hiền